

ĐỜI SỐNG ĐÔ THỊ HIỆN ĐẠI QUA TÁC PHẨM CỦA TRẦN NHÃ THỤY

Lê Thị Thu Trang⁽¹⁾

(1) Trường Đại học Sài Gòn.

Ngày nhận bài 20/12/2020; Ngày gửi phản biện 20/12/2020; Chấp nhận đăng 30/01/2021

Liên hệ Email: thutriangle.chilang@gmail.com

<https://doi.org/10.37550/tdmu.VJS/2021.01.166>

Tóm tắt

Có thể nói đời sống đô thị hiện đại gắn liền với văn chương của Trần Nhã Thụy và trở đi trở lại trên trang viết của tác giả. Với các sáng tác về đời sống hiện thực, tác giả đã tái hiện bức tranh sinh động về con người trong bối cảnh đời thường. Đến với mảnh đất nghệ thuật màu mỡ của Trần Nhã Thụy, chúng ta có thể được sống trong một không gian đô thị đa sắc màu. Ở đó, người đọc cảm nhận được không gian phố xá hiện đại qua ngòi bút Trần Nhã Thụy là những vẻ đẹp xinh xắn, giản dị với những gam màu tươi tắn, sáng trong. Tuy nhiên, bên cạnh những góc nhìn lãng mạn ấy, người đọc cũng bắt gặp những “hiện thực” không mấy đẹp. Bên cạnh sự văn minh, sôi động của một thành phố hiện đại là những ngổn ngang bộn bề của cuộc sống đô thị, những cuộc đời mưu sinh lam lũ, vất vả. Chính điều đó khiến tác giả hướng ngòi bút của mình đến con người đô thị hiện đại. Họ có nhiều thành công nhưng cũng không ít người không theo kịp nhịp sống gấp gáp của đô thị Sài Gòn. Quả thật không gian đô thị hiện lên trong tác phẩm Trần Nhã Thụy với muôn màu muôn vẻ, lúc nhẹ nhàng, bình dị, lúc hoa lệ, phù phiếm. Nhưng đâu đó ta vẫn thấy tiếng lòng hết sức chân thành của nhà văn về mảnh đất đô thị, mảnh đất gắn bó với anh gần 20 năm cuộc đời. Bằng phương pháp phân tích và tổng hợp, bài viết sẽ giúp người đọc hiểu hơn về hiện thực đời sống đô thị của con người trong một xã hội hiện đại.

Từ khóa: Trần Nhã Thụy, Sài Gòn, không gian, đô thị, phố xá

Abstract

MODERN URBAN LIFE THROUGH THE WORKS OF TRAN NHA THUY

It can be said that the modern urban life is associated with the literature of Tran Nha Thuy and returned many times on the author's page. With the works about the real life, the author recreated a vivid picture of people in the context of daily life. Coming to Tran Nha Thuy's fertile artistic land, we can live in a colorful urban space. The readers can feel the modern street through Tran Nha Thuy's pen which is beautiful, simple with bright and clear colors. However, besides these romantic views, the reader also see the

"reality" that is not very beautiful. In addition to the civilization and excitement of a modern city are the chaos of urban life, the hard livelihoods. That is why the author directs his pen to the modern urban people. They have many successes but many people can not keep up with the fast pace of life in Saigon urban area. Indeed, urban space appears in Tran Nha Thuy's work with a variety of colors, sometimes gentle, simple, sometimes luxuriant and frivolous. But somewhere we still see the writer's sincere heart and heart about the urban land, the land that has been with him for nearly 20 years of his life. By analyzing and synthesizing methods, the article will help readers understand more about the reality of urban life of people in a modern society.

1. Đặt vấn đề

Không gian đời sống đô thị gắn liền với văn chương của Trần Nhã Thụy và trở đi trở lại trên trang viết của tác giả. Với các sáng tác về đời sống hiện thực, tác giả đã tái hiện bức tranh sinh động về con người trong bối cảnh đời thường. Đến với văn của Trần Nhã Thụy, chúng ta có thể được sống trong một không gian đời sống hiện thực bình dị, nhẹ nhàng, giản đơn nhưng chứa đựng nhiều tầng ý nghĩa sâu sắc về cuộc đời, con người. Trần Nhã Thụy như một nhà quay phim điêu luyện. Anh chọn góc quay, khuôn hình, tình tiết và “để mặc” cho các nhân vật của mình đối thoại tạo ra tình huống, nút thắt và gieo vào lòng “khán giả” những tâm tư, suy ngẫm riêng khi câu chuyện đã qua đi. Cách Trần Nhã Thụy miêu tả cuộc sống bình dị đến từ những chi tiết, sự kiện, sự vật nhỏ bé, đời thường. Từ những hình ảnh dung dị đó, tác giả đã mở ra không gian đời sống hiện thực hiện hiện trước mắt độc giả như đang tận mắt chứng kiến từng phận đời có vẻ “nhàn nhạt”, chậm chậm nhưng nhiều suy ngẫm, triết lý.

2. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Những bài viết, công trình nghiên cứu về hiện tượng Trần Nhã Thụy những năm gần đây rất phong phú, không chỉ qua các bài báo, bài tiểu luận phê bình mà còn được thể hiện qua các luận án, luận văn. Từ chính sự thành công ở những tác phẩm mà tên tuổi của nhà văn ngày càng được khẳng định rõ ràng hơn. Đặc biệt sự phát triển đô thị và đời sống thị dân, công chức là vấn đề được nhà văn hết sức quan tâm trong tiểu thuyết, truyện ngắn và cả trong tạp văn. Trần Nhã Thụy cũng không bỏ qua điều này, bởi những thị dân - công chức chính là những người sống quanh nhà văn, góp phần làm nên diện mạo không gian nơi chính nhà văn đang sống và đang viết. Và đó cũng chính là nội dung trọng tâm trong quan điểm nghiên cứu của tôi. Trên cơ sở kế thừa các thành tựu đi trước, tìm hiểu, nghiên cứu những nét riêng biệt, độc đáo về đời sống đô thị hiện đại. Tôi hi vọng góp phần khám phá, khẳng định sự đóng góp của nhà văn Trần Nhã Thụy cho sự phát triển của nền văn học nước nhà nói chung cũng như nền văn xuôi Việt Nam đương đại.

Trên cơ sở tiếp cận, tìm hiểu và phân tích các sáng tác của Trần Nhã Thụy, tôi đã lựa chọn các phương pháp nghiên cứu thể loại như:

– Phương pháp hệ thống, cấu trúc: Khi nghiên cứu các sáng tác của Trần Nhã Thụy, tôi đặt các sáng tác của nhà văn trong hệ thống văn học Việt Nam đương đại để thấy được sự chi phối trong quan niệm sáng tác cũng như dấu ấn hiện thực về đời sống đô thị trong các tác phẩm của tác giả.

– Phương pháp lịch sử – xã hội: Phương pháp này được sử dụng nhằm nghiên cứu lịch sử hình thành và bối cảnh đô thị miền Nam được tác giả dùng làm chất liệu sáng tác.

– Phương pháp so sánh: Tôi sử dụng phương pháp so sánh để chỉ ra được tính kế thừa cũng như nét độc đáo trong việc miêu tả, khắc họa đời sống không gian đô thị của Trần Nhã Thụy so với các nhà văn cùng thời.

– Phương pháp phỏng vấn: Trong quá trình nghiên cứu, tôi nhận thấy việc tiếp xúc và trao đổi với nhà văn sẽ giúp chúng tôi có thêm tư liệu cũng như giải đáp những thắc mắc về dụng ý của nhà văn khi xây dựng các nhân vật, bối cảnh đời sống đô thị trong tác phẩm của ông.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Cái nhìn hiện thực về con người

Trong văn học, con người là trung tâm của mọi sự phản ánh. Toàn bộ thể giới nghệ thuật trong văn học bộc lộ một quan niệm thẩm mỹ về con người. Khảo sát tác phẩm của Trần Nhã Thụy, ta bắt gặp những con người mang dục vọng, tham lam hay ích kỉ; hoặc những con người nhân hậu, chịu đựng, có cả người dần biến chất vì áp lực quyền lực, vì cơm áo gạo tiền.

Giữa cuộc sống phố thị tấp nập, Trần Nhã Thụy nhìn thẳng vào hiện thực của đời sống bẽ bộn với những lát cắt cực tinh vi của phẩm giá, nhân tính, trải nghiệm của con người,... Hiện thực ấy là đời sống vật chất, tinh thần của những người trong xã hội hiện đại với những mối lo tũn mủn như nhân vật chính trong truyện ngắn *Con quỷ và thằng nhỏ* “Ba người bạn của anh, một người là thi sĩ, một người là họa sĩ, còn người thứ ba là một cô nàng nhà báo. Trong những năm về sau này không biết vì lẽ gì anh đã mang một chứng bệnh. Đó là những khi làm việc hoặc những lúc trò chuyện với bạn bè, anh thường thấy mình lặng lẽ bỏ đi” (Trần Nhã Thụy, 2011). Cảm giác lạc lõng, bế tắc của những con người trẻ hiện đại giữa cuộc sống bộn bề như nhân vật chính trong truyện ngắn không hề xa lạ, bởi lẽ mỗi chúng ta đều đang tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi “Bản thân muốn gì và cần gì?”. Nhân vật chính như lọt thỏm giữa không gian phố thị, trong một quán rượu ở Hàng Xanh xô bồ, trời mưa lâm râm với bình rượu hâm nóng trên bếp than, nhưng hồn anh lại thuộc về “đường làng vào mùa gặt” hay “toa tàu đầu chìa ra gió, một căn nhà nhỏ giữa đồng” (Trần Nhã Thụy, 2011) và bên tai là tiếng ngựa

hí vãng. Những cảm xúc dịu vợi này nhằm giúp tác giả khắc họa lên hoàn cảnh của nhiều con người hiện diện trong cuộc sống hiện tại. Dù giới tính nào, xuất thân ra sao, mỗi người tồn tại đều có ẩn ức riêng. Có thể nhìn qua, họ cũng như bao người, với cuộc sống nhàn nhạt, vô vị, nhưng bên trong họ có những khát khao, mong mỏi rất riêng. Trong tác phẩm *Dưới cơn mưa tầm tã*, một anh “chơi thân với sếp phó và kính trọng sếp trưởng” (Trần Nhã Thụy, 2011), nhưng sau này anh mới biết “sếp trưởng muốn triệt đường sống của anh ở thành phố này, y đã tìm đủ mọi cách để tiện. Lúc đó, anh chỉ cảm thấy một nỗi chán chường. Anh rời cơ quan chạy loanh quanh mãi ngoài đường cho hết ngày mới về nhà. Anh nằm ở nhà suốt mấy ngày liền, không dám nói sự thật với vợ.” (Trần Nhã Thụy, 2011). Cuộc sống của những người trẻ hiện đại qua lăng kính của Trần Nhã Thụy rất thực tế. Đó là những con người nhiệt huyết, năng nổ với công việc, đặt niềm tin mù quáng vào những lời hứa viễn vông thăng quan tiến chức nơi công sở, nhưng cuối cùng lại chỉ nhận được cái “phủi tay” hờ hững của cuộc đời. Họ lao vào đời vì cơm áo gạo tiền “đến cơ quan định nhận mấy trăm ngàn tiền lương cuối cùng rủ mấy anh em trong cơ quan đi nhậu chơi. Dù sao cũng nên có lời chia tay. Nhưng khi anh vào phòng tài vụ thì bà phát lương mặt lạnh như tiền bảo sếp không ký lương cho anh tháng này. “Khốn nạn.” – Anh gần như nghẹt thở.” (Trần Nhã Thụy, 2011). Cuộc sống thực tại luôn “vả một tát thật đau” vào những người trẻ mộng mơ. Từ đó, nhà văn muốn thay nhân vật nói lên thông điệp về cuộc sống cần trân trọng, đồng cảm với bất cứ con người thuộc bất kì tầng lớp nào, bởi bên trong mỗi con người giữa cuộc sống đô thị xoay vần này đều có những ẩn ức riêng, không thể và không dám tâm sự cùng chính người thân của mình. Tác giả đã xoáy sâu, khắc họa những vấn đề tưởng chừng tầm thường, vụn vặt trong cuộc sống, từ những người ở lại trước bị kịch những gia đình, số phận không trọn vẹn, những khắc khoải, đau thương dằn vặt lý tưởng sống. Từ đó, độc giả có thể thấy thái độ của nhà văn đối với những con người mang bị kịch đời thật là sự đồng cảm, thấu hiểu và đầy trân trọng từ cái nhìn trực diện vào hiện thực cuộc sống bằng cách miêu tả cụ thể, không lấp liếm. Trần Nhã Thụy hiểu rõ trong lòng những con người đang sống trong hoàn cảnh hiện tại có rất nhiều vấn đề về tâm lý, đạo đức cần được giải tỏa. Đời sống vật chất, tinh thần của con người dù đã được bù đắp, nhưng cũng trở nên khó khăn hơn, khốc liệt hơn với sự chênh lệch giàu nghèo khá lớn trong xã hội. Vẫn còn rất nhiều con người chật vật cơm áo gạo tiền, người trẻ thì tinh thần xuống dốc, sống mông lung, vô định. Mỗi hiện thực trong sáng tác của Trần Nhã Thụy đều khắc họa một cuộc sống nhiều ngã rẽ, góc khuất nhưng thấm đượm tình thương, sự đồng cảm và tiếng nói nhân văn sâu sắc.

Ngoài ra, cái nhìn trực diện vào vấn đề xã hội còn thể hiện qua việc khắc họa hình ảnh con người đã không vượt qua được sự chật vật của cái nghèo, cơm áo gạo tiền dẫn đến tha hóa. Nhà văn đưa ra cái nhìn về xã hội phức tạp khi đồng tiền đang dần lên ngôi, cái tốt dần dần bị cái xấu lấn át, con người có lúc phải chấp nhận thỏa hiệp để đổi lấy yên ổn. Ví như trong câu chuyện *Ba tao bay ra ngoài cửa sổ* là câu chuyện muôn thuở về giáo dục và những định kiến khiến cho thế hệ trẻ bị giam lỏng trong chính môi

trường giáo dục và nhận thức. Với một cậu học sinh ngày xưa, ngoài khung cửa sổ luôn là cả một chân trời thơ mộng để khám phá “Tại sao gã lại nhảy ra ngoài cửa sổ? Tại sao gã luôn chọn một chỗ cạnh cửa sổ để ngồi? Tại sao gã luôn được ưu tiên ngồi ở cái bàn cạnh cửa sổ, mà không có đứa nào bắt nạt giành phần? (Trần Nhã Thủy, 2019). Thế nhưng, câu chuyện của gã thông qua cách kể của cậu con trai với đầy sự tự hào lại trở thành một vấn đề lớn. Khi rời trường học, gã nhận ra: “Không thấy một khung cửa sổ nào, tất cả đều đóng kín mít, bởi bên trong phòng học đang vù vù máy lạnh. Gã hình dung thằng con đẹp trai đang ngồi trong một phòng nào đó, có thể là một chỗ cạnh cửa sổ, nhưng cửa khóa chặt, thậm chí đã bịt kín vĩnh viễn...” (Trần Nhã Thủy, 2019). Hình ảnh cuối truyện này đã thể hiện thông điệp của tác giả: Giáo dục khuôn mẫu, cầm tù sức sáng tạo của học sinh như cánh cửa sổ đóng chặt tâm hồn bay bổng của các em, khiến chúng không thể phát triển sức sáng tạo, và ước mơ sau này.

Tác giả còn nhìn ra những con người hiện đại rơi vào hoàn cảnh cô đơn, bế tắc trong đô thị xô bồ khiến họ đánh rơi cảm xúc, hờ hững với tâm trạng con người. Đơn cử như nhân vật nhà báo trong *Những kẻ câu đêm*. Nhân vật tôi kiếm sống bằng công việc viết bài giới thiệu triển lãm cho các tạp chí: “Công việc chính của tôi là dự khai mạc các phòng tranh rồi viết bài, mắng hình ảnh đã có người khác lo liệu. Tôi không ăn lương ở một tạp chí nào, những bài viết của tôi được gởi đến cho Ng., một người được coi là “cai thầu” mắng hình ảnh mỹ thuật của hầu hết các tạp chí trong thành phố. Ng. là một người đồng tính, hình như anh ta thích tôi, nhưng tôi phớt lờ chuyện đó đi.” Với lý lịch đơn giản, bình thường, những tưởng anh nhà báo này cũng có cuộc sống tẻ nhạt như người khác, nhưng không, cuộc đời anh rẽ hướng khi có mối tình kín đáo với Ng. – giữa hai người đàn ông cô đơn, bế tắc với chính ản ức tình dục của mình. Tuy nhiên, trước tình yêu với Ng., nhân vật tôi lại yêu G. say đắm – người phụ nữ có đầy đủ cơ hội thể hiện bản năng đàn bà của mình, và lại bỏ đi chỉ vì thói quen ngủ quên và để sách lên bụng của nhân vật tôi. G. ra đi, để lại sự trống trải, cô đơn trong lòng chàng nhà báo: “Chúng tôi cãi nhau tới đó thì ngưng bật, không nói gì nữa. Sáng ra G. đi chợ, tôi đi lang thang, đến chiều tôi ghé qua chợ thì không thấy G. đâu, khi về nhà mới biết là G. đã dọn đồ của mình đi... Tôi đã từng mong G. trở lại, nhưng tôi có chờ đợi G. không, khi có G. rồi đời tôi có vui vẻ bình yên không, tôi cũng không biết.” (Trần Nhã Thủy, 2011). Nỗi buồn của nhân vật chính là nỗi buồn mà bất cứ người trẻ nào, bởi giữa thành phố này, chúng ta đều cần một người sẻ chia nỗi cô đơn, và khi người đó ra đi, lòng lại cảm giác mất mát hơn tất thảy. Phải chăng người trẻ hiện đại luôn bế tắc với nỗi niềm riêng, họ tranh đấu giữa những cái đúng – sai. Chính Trần Nhã Thủy đã từng chia sẻ và cũng như một câu hỏi, một lời giải thích rằng: “Phần lớn chúng ta đang sống trong cái vòng lừa đảo lẩn quẩn lẫn nhau. Rồi nạn kẹt xe, sự nhiễm độc từ từ về thể chất và tâm hồn, cuộc tấn công tàn khốc của đô thị. Một con người lương thiện phải sống như thế nào cho ra con người trong xã hội như thế? Đó luôn là điều tôi tự hỏi.” (Thất Sơn, Trần Nhã Thủy, 2008)

3.2. *Cái nhìn hiện thực về không gian đời sống đô thị*

Ngoài con người đô thị, không gian đô thị hiện lên cũng thật sinh động. Khai thác không gian đô thị, Trần Nhã Thụy đã làm rất tốt vai trò truyền năng lượng tích cực cho độc giả thông qua những câu chuyện đời thường trong các tản văn. Cách nhìn cuộc đời hóm hỉnh của nhà văn vô cùng trong sáng, nhẹ nhàng và mang năng lượng tích cực. Cuộc sống với gánh nặng cơm áo gạo tiền là thế, hiện thực khốc liệt nhiều ẩn ức là thế, nhưng qua góc nhìn lạc quan, tin yêu cuộc đời như tác giả, tại sao chúng ta không thể tìm kiếm niềm vui từ những điều nhỏ bé. Đó là vẻ đẹp của Sài Gòn với “những quán vỉa hè rải ghế nhựa nhỏ, thấy những cô gái trẻ măng mặc mini jupe, những cô gái làm việc trong những khu cao ốc văn phòng” (Trần Nhã Thụy, 2019), với nhịp sống Sài Gòn quen thuộc trong các hàng ăn sáng trên vỉa hè phong cách “fast food” thuần Việt. Tác giả còn nhìn ra “chất nước đôi của đời sống đô thị được phản ánh bằng những hình ảnh đối lập nhưng tương hỗ, như khái niệm hai cực trong vật lý.” (Trần Nhã Thụy, 2019). Đó là “mấy tay làm ở sàn chứng khoán mặc vest, cổ thắt caravat sang trọng, tay bung tô bún măng vịt sực nồng mùi nước mắm rẻ tiền” hay “mấy ông đi nước ngoài như đi chợ, nhưng về Sài Gòn vẫn gặm bánh mì” (Trần Nhã Thụy, 2019). Trong cái nhìn của nhà văn, con người đối diện với cuộc sống thường nhật có nhiều cách khác nhau, nhưng nếu chúng ta nghĩ xa rộng hơn về sự kết nối giữa cuộc sống và cảm xúc, chúng ta có thể hiểu được vì sao nhìn vỉa hè, menu món ăn sáng, mỗi ngày phải sống chung với triều cường, kẹt xe, ô nhiễm nhưng vẫn cảm giác lòng mới lạ, ấm áp, tươi vui như khi tác giả lái xe máy nhưng tưởng tượng mình phi ngựa. Chính tư tưởng, lý tưởng sống lạc quan, tin yêu vào cuộc đời, mới bộc lộ ra trong cái nhìn hiện thực của tác giả dấu ấn tích cực, góc nhìn hóm hỉnh “nhìn cái xe chế tạo bánh ống nổ phành phạch cũng thấy vui vui” (Trần Nhã Thụy, 2019). Mỗi chi tiết nhỏ bé trong cuộc sống qua góc nhìn của Trần Nhã Thụy không chỉ được tái hiện, khắc họa rõ nét từng góc ngách một, mà còn được truyền tải phần hồn vui tươi, hóm hỉnh, lạc quan của tác giả. Cái nhìn trong sáng, bình dị này không mới, nhưng lại vô cùng chân thật, thuần khiết và nhiều điều cô đọng.

Cái nhìn hiện thực về đời sống đô thị còn được thể hiện qua việc tác giả đã tái hiện bức tranh sinh động về con người trong bối cảnh đời thường giữa Sài Gòn hoa lệ. Tác giả khắc họa chi tiết về cuộc sống thường nhật nơi phố thị với góc nhìn rất riêng: “Chưa bao giờ y thấy đường phố đông đúc xe cộ lại có lý như này, hàng xe ken dày hai bên khiến cho y khỏi ngã, chốc chốc các tay lái va vào nhau khiến cho y khỏi ngã, và tiếng còi xe dội thẳng vào tai,... Qua ba cái lô cốt nữa là tới trường thẳng nhỏ. Đám đông xe cộ ùn lại, y thả chân và tranh thủ ngủ một chút, nhưng lại có chiếc bánh xe lướt qua đôi giày chân phải làm y choàng tỉnh.” (*Cả thấy gãy bốn ngón chân*) (Trần Nhã Thụy, 2019). Con người hiện đại theo góc nhìn của nhà văn là thế, phải chạy đua cùng thời gian, dòng đời, cuộc sống tất bật, dù chỉ muốn một phần nghìn giây để chớp mắt cũng không thể. Nhân vật trong truyện ngắn *Cả thấy gãy bốn ngón chân*, luôn trong trạng thái buồn ngủ và chưa bao giờ việc được dừng đôi phút đèn đỏ, tắc đường, lô cốt,

lại trở thành hạnh phúc vì y được ngủ vài giây. Câu chuyện chỉ xoay quanh chuyện một người đàn ông buồn ngủ và bị gãy bốn ngón chân vì va chạm xe cộ, nhưng qua góc nhìn hóm hỉnh của tác giả, Sài Gòn hiện lên ồn ã, đầy áp lực... Hình ảnh Sài Gòn ồn ã, nhưng tác giả vẫn luôn chen vào đó không khí dịu vợi, yên ả, thanh bình: “Một chú sóc thoăn thoắt băng ngang đường, nhưng không phải là nhảy disco dưới những làn bánh xe ken dày mà đang phóng trên đường dây điện. Nhảy chuyển từ cành cây này sang cành cây khác, thoắt lên thoắt xuống, ngúc ngoắc cái đuôi trong một lùm cỏ. Người thành phố ngấm sóc tự do bay nhảy để thấy thiên nhiên còn tồn tại ở trạng thái cổ điển đáng yêu.” (Trần Nhã Thụy, 2019). Dinh độc lập, qua cách kể của Trần Nhã Thụy rất đổi yên bình bên cạnh dòng xe ồn ào tấp nập. Dù không gian đô thị trong tâm tưởng của tác giả vẫn có những tiếng kèn xe, đường phố đông đúc khó chịu, nhưng tác giả luôn cố gắng “mềm mại”, bằng cách chen vào nhiều hình ảnh yên bình để độc giả luôn cảm giác nhẹ nhàng, vui vẻ, tích cực. Trần Nhã Thụy rất hay trong việc đem đến bữa tiệc giác quan cho người đọc. Ông tỉ mỉ, nắn nót miêu tả từng cọng cỏ, mùi hương, tiếng cỏ xanh tách đất... và để từng hình ảnh tái hiện trong giác quan người đọc một cách trực diện, tinh tế.

Hiện thực đời thường ở đất Sài Gòn xuất hiện dày đặc trong văn xuôi Trần Nhã Thụy như một dấu ấn đặc biệt làm nên phong cách của nhà văn. Tất cả đều là nguyên bản của cuộc sống được khơi dựng lại bằng những từ tượng hình, tượng thanh đầy sức gợi hình, gợi cảm, vừa phô diễn được khung cảnh nên thơ của phố thị Sài Gòn – là nguồn cảm hứng bất tận trong suối nguồn sáng tác của các nghệ sĩ. Từ đó, không gian là cái nền để câu chuyện và nhân vật của Trần Nhã Thụy hiện hữu rõ nét như nét chấm phá tinh tế trên nền quê hương, đất nước.

4. Kết luận

Qua các tác phẩm viết về đề tài đô thị của mình, Trần Nhã Thụy, đã lồng ghép vào bên trong các sáng tác cái nhìn về xã hội với sự trực diện các vấn đề của xã hội; cái nhìn trong sáng, bình dị về cuộc sống; cái nhìn tin yêu cuộc đời. Đồng thời, về con người, tác giả cũng thể hiện sự sâu sắc, đồng cảm với những số phận bi kịch cô đơn, bế tắc hay cái nhìn ngợi, ca quý trọng những con người hồn nhiên ...Trần Nhã Thụy đã sử dụng đa dạng nhiều kiểu nhân vật như kiểu nhân vật nhân vật tha hóa, nhân vật bi kịch để thể hiện được sâu sắc tư tưởng nhân văn của nhà văn trước hiện thực cuộc đời. Với ngôn ngữ mộc mạc, giản dị nhưng cũng thấm đẫm chất thơ, Trần Nhã Thụy đã đem đến cho đời những trang văn dạt dào cảm xúc, gợi nhiều ưu tư, triết luận. Nhân vật trong tác phẩm của Trần Nhã Thụy luôn được khắc họa trên góc nhìn hiện thực. Điều này đã giúp ông tạo được dấu ấn trong khả năng thâm nhập và soi rọi vào đời sống nội tâm của nhân vật. Ngòi bút của Trần Nhã Thụy luôn suy tư, trăn trở về bao điều tốt xấu trong cuộc đời, về con đường riêng để tự hoàn thiện nhân cách của mỗi người trên nền tảng giá trị nhân văn của nhân loại. Trần Nhã Thụy đã có tìm tòi mới mẻ, độc đáo, đầy sáng tạo trên từng trang viết. Cộng với niềm say mê nghệ thuật, sức sáng tạo dẻo dai, thái độ lao động

nghệ thuật nghiêm túc, Trần Nhã Thụy xứng đáng là một trong những nhà văn xuất sắc của nền văn xuôi đương đại Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Nhã Thụy (2011). *Con quỷ và thằng nhỏ, Dưới cơn mưa tâm tã, Những kẻ câu đêm trong Mùi*. NXB Hội Nhà văn.
- [2] Trần Nhã Thụy (2019). *Cả thấy gãy bốn ngón chân*. In trong *Ba tao bay ra ngoài cửa sổ*. NXB Hội Nhà văn.
- [3] Thát Sơn, Trần Nhã Thụy (2008). *Viết và sống là quá trình cần luyện tập*. Báo Vnexpress.
- [4] Vũ Tuấn Anh (1994). Những vấn đề của văn học Việt Nam hiện đại qua ba cuộc hội thảo. *Tạp chí Văn học*.
- [5] Vũ Tuấn Anh (1996). Quá trình văn học đương đại nhìn từ phương diện thể loại. *Tạp chí Văn học, số 9*.
- [6] Thái Phan Vàng Anh (2012). Con người hiện sinh trong tiểu thuyết Việt Nam mười năm đầu thế kỷ XX. *Tạp chí Văn học, số 8*.
- [7] Đào Tuấn Ảnh (2005). Quan niệm thực tại và con người trong văn học hậu hiện đại. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học, số 8*.
- [8] Lại Nguyên Ân (2003). *150 thuật ngữ văn học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [9] M. Bakhtin (2003). *Lý luận và thi pháp tiểu thuyết*. NXB Hội Nhà văn.
- [10] Nguyễn Thị Bình (2007). *Văn xuôi Việt Nam 1975-1995 những hướng đổi mới cơ bản*. NXB Giáo dục.